

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Văn hóa – Xã hội năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

(Báo cáo tại Hội nghị ngày 09/01/2024)

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Văn hóa – Xã hội năm 2023

1. Lĩnh vực Văn hóa - Thể thao - Du lịch

- Công tác Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản địa chất

Năm 2023, công tác quản lý, bảo vệ và khai thác, phát huy giá trị di sản địa chất gắn với công tác bảo tồn và quảng bá di sản văn hoá trên địa bàn huyện được quan tâm và chỉ đạo sâu sát. Ngăn chặn các tình trạng xâm hại, tác động tiêu cực đến nguồn tài nguyên thuộc hệ thống hang động núi lửa Krông Nô. Duy trì công tác bảo vệ hang, không cho người dân tự do ra vào hang C6.1, tăng cường biện pháp để xử lý những trường hợp vi phạm. Đảm bảo đề tập trung bảo tồn - khai thác bền vững quần thể di sản hang động núi lửa nói chung và hang C6.1; C3; C4 nói riêng.

Thực hiện tốt công tác tái thẩm định Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông năm 2023, triển khai các nhiệm vụ phục vụ cho công tác tái thẩm định; tổ chức thành công Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích Quốc gia đối với di tích khảo cổ Hang C6-1 xã Đắk Sôr và đón Đoàn chuyên gia thực hiện việc tái thẩm định Công viên địa chất toàn cầu UNESCO; tổ chức phục dựng Lễ hội Lồng tồng đồng bào dân tộc Tày - Nùng tại thôn Nam Tân. Hướng dẫn UBND xã Nam Xuân tổ chức Lễ hội Xuân năm 2023; tổ chức mở lớp công chiêng M'ông huyện Krông Nô năm 2023 tại Bon Choih, xã Đức Xuyên.

- Công tác Xây dựng văn hóa cơ sở và PT. TĐKXDĐSVH:

Kết quả công nhận các danh hiệu văn hoá năm 2023 như sau:

+ Số hộ đạt danh hiệu GDVH: Đạt tỉ lệ: 91,5% (KH: 91%)

+ Thôn, bon, buôn, tổ dân phố đạt danh hiệu Khu dân cư văn hóa: Đạt 91,3% (KH: 89%).

+ Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, đô thị, văn minh: Đạt 75% (KH: 50%).

+ Tỷ lệ xã có đài truyền thanh cơ sở: Đạt tỉ lệ 100%.

- Hoạt động văn hoá, thể thao: Các hoạt động văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao và Lễ hội tại các địa phương trên địa bàn huyện trước, trong và sau Tết Nguyên đán diễn ra sôi nổi, đáp ứng nhu cầu vui xuân đón Tết của người dân. Tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc năm 2023 với quy mô lớn, diễn ra trong 2 ngày và thu hút hơn 400 nghệ nhân, vận động viên đến từ 12 đơn vị xã, thị

trần tham gia. Năm 2023, huyện tổ chức thành công nhiều hoạt động Văn hoá - văn nghệ, TDTT chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, nhất là các hoạt động chào mừng 20 năm tái thành lập tỉnh Đắk Nông. Tổ chức Ngày chạy OLYMPIC vì sức khoẻ toàn dân năm 2023 trên địa bàn 12 xã, thị trấn, lồng ghép tổ chức các giải Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, việt dã...; tổ chức giải bóng đá mi ni Nam Nữ chào mừng kỷ niệm ngày 30/4-1/5; tổ chức các giải giao lưu Cầu lông, bóng bàn. Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức Hội thi Dân vận khéo lần thứ I năm 2023.

- Hoạt động du lịch

Trên địa bàn huyện hiện có 17 cơ sở lưu trú với 180 phòng, trong đó có 02 khách sạn, 15 nhà nghỉ, 01 nhà hàng, 01 tổ du lịch cộng đồng đã đi vào hoạt động và 02 điểm có tiềm năng phát triển du lịch canh nông. Tính từ đầu năm 2023 đến nay, lượt khách tham quan, nghỉ dưỡng trên địa bàn huyện hơn 77.100 lượt, doanh thu ước đạt hơn 17 tỷ đồng. Qua kiểm tra ghi nhận chất lượng dịch vụ tại các điểm du lịch, lưu trú trên địa bàn huyện đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy và vệ sinh an toàn thực phẩm. Đồng thời thực hiện niêm yết công khai giá dịch vụ, bố trí đầy đủ các biển báo nguy hiểm ở những nơi có thể xảy ra tai nạn tại các điểm tham quan du lịch, thường xuyên kiểm tra tình trạng kỹ thuật, độ an toàn của các phương tiện vận chuyển khách du lịch. Đã xây dựng Kế hoạch phát triển du lịch tổng thể, chi tiết gắn với du lịch Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông. Trong đó, tập trung đầu tư nguồn lực xây dựng tu bổ, sửa chữa, nâng cấp và phát triển các điểm du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm, làm nổi bật giá trị của hệ thống hang động núi lửa Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông. Tính đến nay đã lắp đặt hơn 25 cụm pa nô; 11.000 tờ rơi, 24 biển chỉ dẫn đến hệ thống hang động và các khu di tích; 32 biển di sản. Tuyên truyền trên báo Đắk Nông, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Trang thông tin điện tử huyện đã thu hút đông đảo người dân vào truy cập tìm kiếm thông tin, qua đó góp phần quảng bá các di tích trên địa bàn huyện.

2. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Đã tổ chức 07 đoàn kiểm tra liên ngành (03 đoàn về vệ sinh an toàn thực phẩm; 04 đoàn về hành nghề y, dược tư nhân, khám chữa bệnh BHYT) Đoàn kiểm tra đã phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với 17 cơ sở, trong đó tham mưu UBND huyện ra Quyết định xử phạt 04 cơ sở (tổng số tiền 22.500.000 đồng, các cơ sở đã chấp hành nộp phạt), 13 cơ sở đề nghị UBND xã lập biên bản xử phạt theo thẩm quyền. Tổ chức thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho 40 cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Y tế quản lý.

- Công tác khám chữa bệnh được duy trì thường xuyên, chất lượng được cải thiện; một số kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị được triển khai thực hiện tại huyện; công tác phát triển danh mục kỹ thuật được quan tâm, triển khai danh mục kỹ thuật mới... góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đặc biệt tạo điều kiện thuận lợi để người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng chính sách được khám

chữa bệnh miễn phí, góp phần thực hiện công bằng xã hội.

- Tổng số lượt khám, chữa bệnh: 105.877 lượt, đạt 78,43 % KH năm, tăng 20.033 lượt so với cùng kỳ năm 2022; trong đó (tại huyện 48.674 lượt, tại xã 57.203 lượt; về số lượt khám BHYT: 83.133 lượt).

- Các loại dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, số ca mắc có chiều hướng giảm hơn so với cùng kỳ năm 2022: Covid-19 ghi nhận 26 ca mắc, giảm 5.403 ca; Sốt xuất huyết 197 ca mắc, giảm 100 ca so với năm 2022; Tay chân miệng 77 ca mắc, tăng 49 ca so với năm 2022; bên cạnh đó xuất hiện dịch đau Mắt đỏ trên địa bàn huyện, lây lan nhanh trong thời gian ngắn nhưng các ca mắc đa số tự điều trị ổn định... Công tác tiêm chủng được duy trì, triển khai thực hiện tại 12/12 Trạm y tế xã; tỷ lệ tiêm đạt 100% so với số vắc xin được phân bổ. Tỷ lệ bao phủ BHYT năm 2023 đạt > 93% (đạt 100% KH giao). Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã được triển khai thực hiện đảm bảo đạt các chỉ tiêu theo quy định, đến nay 12/12 xã đều duy trì đạt...

3. Các chính sách xã hội, công tác giảm nghèo, an sinh xã hội

Trong năm, công tác giảm nghèo đã được các Cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện, sự chung tay, hỗ trợ, sẻ chia của cộng đồng đã tác động tích cực đến công tác đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện, góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo, đối tượng yếu thế; người nghèo đã từng bước tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin, cụ thể:

- Chi trả tiền hỗ trợ tết Nguyên đán cho 838 hộ nghèo với số tiền 408.273.600 đồng. Bàn giao 07 nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo với số tiền 500.000.000 đồng từ nguồn hỗ trợ của UBND huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. 03 nhà tình thương cho hộ nghèo với số tiền 210.000.000 đồng từ nguồn hỗ trợ của Công ty cổ phần đầu tư và quản lý điện năng Đắk Nông. Hoàn thành hỗ trợ 16 nhà ở cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn theo Kế hoạch của tỉnh Đắk Nông.

- Thực hiện Phong trào “Tết Nhân ái” Xuân Quý Mão năm 2023: Ban Chỉ đạo các cấp đã vận động trao tặng và phối hợp trao tặng 5.603 suất quà, tổng trị giá 2.485 triệu đồng; đạt 169,7% so với kế hoạch đề ra, cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số, hộ chính sách có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ có người bị nhiễm chất độc da cam, người già cô đơn, trẻ mồ côi. Trong Tháng nhân đạo năm 2023, các cấp hội đã vận động hỗ trợ trên 1.826 lượt đối tượng hưởng lợi, với số tiền trên 2.509.000 đồng; đạt 125% so với kế hoạch đề ra.

- Tổ chức tập huấn Chương trình nâng cao năng lực cho cán bộ giảm nghèo năm 2023 cho 150 lượt người tham dự. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chính sách ưu đãi Người có công với cách mạng trên địa bàn huyện Krông Nô tại 12/12 xã, thị trấn từ ngày 21-28/8/2023 với hơn 1.350 lượt người tham dự.

- Hỗ trợ về y tế

+ Tổng số người nghèo được cấp Bảo hiểm y tế: 3.330 người với tổng số tiền 669.829.500 đồng.

+ Tổng số người cận nghèo được hưởng 70% từ ngân sách: 1.834 người với tổng số tiền: 110.672.730 đồng.

+ Tổng số người nghèo được hỗ trợ khám chữa bệnh: 45 người, số tiền hỗ trợ: 17.632.540 đồng.

- Hỗ trợ ưu đãi vay vốn tín dụng: Từ đầu năm đến nay, Ngân hàng Chính sách - Xã hội huyện Krông Nô đã giải ngân hỗ trợ ưu đãi cho vay vốn tín dụng đối với 262 hộ nghèo theo Nghị định 78/2002 với tổng số tiền là 7.212.000.000 đồng; 358 hộ cận nghèo theo Quyết định 15/2013 với số tiền 23.524.000.000 đồng; hỗ trợ cho vay sản xuất đối với hộ mới thoát nghèo với số tiền là 2.040.000.000 đồng.

- Về các chế độ chính sách, an sinh xã hội: Việc thực hiện các chế độ, chính sách, an sinh xã hội được thực hiện kịp thời và hiệu quả. Trong năm 2023, phối hợp với Bưu điện huyện thực hiện chi trả đầy đủ chế độ cho 1.853 đối tượng với tổng kinh phí thực hiện là 11.186.600.000 đồng (trong đó chi trả trợ cấp 01 lần MTP cho 77 đối tượng với 554.400.000 đồng, trợ cấp 1 lần với 230.040.000 đồng, trợ cấp hàng tháng 10.402.160 đồng), chi trả phụ cấp cho 550 đối tượng NCC với cách mạng với tổng số tiền 12.737.755.209 đồng; Lập hồ sơ đề nghị tăng mới 11 đối tượng và giảm 20 đối tượng. Chi trả trợ cấp 1 lần cho 209 đối tượng NCC với cách mạng với số tiền 569.239.807 đồng (gồm có thân nhân của NCCVCM và 166 đối tượng thờ cúng liệt sĩ); thiết lập 35 hồ sơ hưởng chế độ mai táng phí và trợ cấp 1 lần cho người có công với cách mạng và 7 hồ sơ đề nghị thờ cúng liệt sĩ.

- Kết quả rà soát hộ nghèo năm 2023: Số hộ nghèo toàn huyện có: 748 hộ, chiếm tỷ lệ: 3,78 %, giảm 103 hộ, tương đương giảm 0,54 % so với năm 2022, đạt 105,1% kế hoạch huyện giao. (Trong đó: Số hộ nghèo người đồng bào DTTS tại chỗ là: 264 hộ; giảm: 34/32 hộ so với năm 2022, đạt 106,25% kế hoạch giao; Hộ cận nghèo: Tổng số hộ cận nghèo qua rà soát là 2.278 hộ với 10.307 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 11,53%; giảm 172 hộ so với năm 2022; Hộ có mức sống trung bình toàn huyện có: 531 hộ với 2.209 nhân khẩu chiếm 2,66% dân số toàn huyện.

4. Đào tạo lao động và giải quyết việc làm

Trong năm 2023, trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, UBND huyện thực hiện tốt công tác hướng dẫn, tuyên truyền giải quyết việc làm và tạo việc làm mới cho người lao động trên địa bàn huyện, đặc biệt là các đối tượng chưa có việc làm, đối tượng là người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đắk Nông và các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức tuyển lao động trên địa bàn huyện, tuyên truyền xuất khẩu lao động đi các nước trong khu vực châu Á, góp phần giải quyết nhu cầu việc làm cho người dân. Tạo việc làm cho 2.300 lao động trên địa bàn huyện, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 43%, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết năm 2023 được giao. Công tác xuất khẩu lao động vượt kế hoạch được giao 28/24 lao động (đạt 117%KH). Phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể tổ chức 06 phiên giao dịch việc làm lưu động năm 2023 tại các xã, thị trấn và 01 phiên giao dịch việc làm cấp huyện năm 2023. Tổng số người lao động được tư vấn việc làm tại các phiên là hơn 850 người.

Phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội huyện Krông Nô thực

hiện công tác cho vay vốn giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm cho các đối tượng trên địa bàn huyện. Tổ chức khai giảng 10 lớp đào tạo nghề sơ cấp và dưới 03 tháng cho lao động nông thôn theo các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện cho 345/310 học viên (đạt 111% chỉ tiêu kế hoạch).

5. Chuyển đổi số

Xác định công tác chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, xuyên suốt trong từng hoạt động của cấp ủy, chính quyền, trong từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, người lao động, doanh nghiệp trên địa bàn huyện, cần phải thực hiện quyết liệt, khẩn trương. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã, các tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn đã tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trực tuyến nâng cao năng lực chuyển đổi số cho chính quyền địa phương, doanh nghiệp và người dân. Hiện nay, đã thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn: Tổ cấp xã 12/12 tổ đạt tỷ lệ 100%, cấp thôn 93/93 tổ đạt tỷ lệ 100%, tỷ lệ các thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia tập huấn đạt khoảng 65%. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được phổ biến các kỹ năng số đạt khoảng 85%. Tỷ lệ người dân được phổ biến các kỹ năng số: Ước đạt khoảng 35%.

Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đã được triển khai; tăng cường ký số và trao đổi văn bản điện tử; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin cá nhân trên mạng... Triển khai rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và cải thiện xếp hạng Chính quyền điện tử, chỉ số Cải cách hành chính năm 2023. Hiện nay, toàn bộ các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn đã triển khai, sử dụng đầy đủ ứng dụng ký số điện tử trong công tác lãnh đạo, điều hành, phát hành văn bản điện tử, hồ sơ điện tử; tổ chức tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên hệ thống một cửa điện tử đảm bảo đầy đủ, đạt hiệu quả cao; triển khai có hiệu quả phần mềm Văn phòng điện tử gắn với ứng dụng ký số; 100% cán bộ, công chức, cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản thư điện tử công vụ; Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển khai đồng bộ, đến nay đã có 13 điểm cầu đang hoạt động, kết nối liên thông với tỉnh; công tác thông tin, tuyên truyền đã được quan tâm thường xuyên, trên các hệ thống, kênh thông tin khác nhau. Phổ biến cho toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và toàn thể nhân dân hưởng ứng việc sử dụng các nền tảng số như: Sàn thương mại điện tử, mở gian hàng số, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng sổ sức khỏe điện tử, dịch vụ công trực tuyến, VissID...

Trong năm 2023, công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn huyện luôn được sự quan tâm lãnh đạo của Thường trực Huyện ủy, sự chỉ đạo của lãnh đạo UBND huyện và công tác tham mưu của Tổ triển khai Đề án 06 của huyện. Qua đó, các nhiệm vụ của Đề án được triển khai quyết liệt, đảm bảo tiến độ đề ra. Thực hiện tốt kế hoạch cấp CCCD và định danh điện tử, tập trung chỉ đạo thực hiện làm sạch dữ liệu, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”. Tổ chức triển khai kết nối, chia sẻ với dữ liệu chuyên ngành với dữ liệu quốc gia về dân cư theo Kế hoạch...

6. Phát thanh - Truyền hình: Triển khai tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các sự kiện thông qua tin bài, phóng sự, tiếp phát sóng Đài Trung ương, Đài tỉnh

đến hệ thống loa truyền thanh cơ sở, trong năm đã sản xuất 165 chương trình thời sự phát thanh gốc, mỗi chương trình có thời lượng 30 phút; tổng số tin bài hơn 3.355 tin, bài; Số bài trang mạng xã hội Facebook: 1.150 tin, bài; Đăng trên Trang thông tin điện tử của huyện 25 tin, bài. Tiếp, phát Đài Trung ương, Đài tỉnh với số giờ tiếp phát chương trình Đài tiếng nói Việt Nam năm 2023: 2.700 giờ; Số giờ phát chương trình địa phương: 295 giờ, đến hết năm 2023 đạt tổng 395 giờ; cộng tác với Đài tỉnh Đắk Nông làm trang địa phương phản ánh về tình hình kinh tế - xã hội của huyện, đồng thời thường xuyên gửi tin bài cộng tác với Đài tỉnh và các báo địa phương trong tỉnh.

7. Công tác Dân tộc Trong năm 2023, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện ổn định, không phát sinh vấn đề phức tạp, nổi cộm. Trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 các cấp ủy Đảng và chính quyền đã quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào, tổ chức thăm hỏi, tặng quà thiết thực, ý nghĩa; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách trong dịp Tết đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn huyện.

Trong năm qua, UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người có uy tín (NCUT) trong đồng bào dân tộc thiểu số như thăm hỏi ốm đau, chế độ quà Tết, tổ chức gặp mặt, thăm tặng quà 52 NCUT với tổng kinh phí 26.000.000 đồng (mỗi suất quà 500.000 đồng). Vụ Công tác dân tộc địa phương - Ủy Ban Dân tộc, Ban Dân tộc tỉnh thăm, tặng quà 52 người uy tín trên địa bàn huyện với tổng kinh phí 52.000.000 đồng. Tổ chức thăm hỏi, động viên 02 Người có uy tín bị đau ốm tại xã Nam Xuân kinh phí 800.000 đồng/người. Qua đó, tạo thêm nguồn động lực to lớn để người có uy tín phát huy hết vai trò của mình trong việc tuyên truyền chế độ chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước đến với bà con vùng ĐBDTTS.

Thực hiện Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 về chính sách hỗ trợ lãi suất đối với hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông: Lũy kế đến ngày 22/12/2023, đã tiếp nhận 238 hồ sơ và giải quyết tổng số 238 hồ sơ, chi trả số tiền 1.030.036.593 đồng; còn lại hơn 20 hồ sơ đang làm thủ tục để chi trả cho người dân trong thời gian tới.

Trong năm, phối hợp các đơn vị được phân công kết nghĩa, thôn, buôn, bon trên địa bàn huyện cấp kinh phí thăm tặng 22 bon buôn kết nghĩa với tổng kinh phí 132.000.000 đồng (6.000.000 đồng/buôn/bon).

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình): UBND huyện giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 với tổng vốn 73.211 triệu đồng (vốn Trung ương 72.579 triệu đồng, vốn địa phương 632 triệu đồng (gồm NS tỉnh 190 triệu đồng, NS huyện 260, NS xã 182 triệu đồng)).

Do kế hoạch vốn giao năm 2022 thực hiện Chương trình được giao muộn, do đó, hầu hết các hoạt động thuộc kế hoạch vốn năm 2022 được triển khai trong năm 2023. Tổng kế hoạch giao thực hiện Chương trình năm 2022 và năm 2023: 71.651

triệu đồng (NSTU 66.516 triệu đồng, NSDP 5.135 triệu đồng), lũy kế đến ngày 22/12/2023 các đơn vị được giao vốn đã giải ngân 36.580/71.651 triệu đồng (ngân sách Trung ương 35.571/66.516 triệu đồng, ngân sách địa phương 1.008/5.135 triệu đồng), đạt 51,1% kế hoạch vốn giao. Trong đó, kế hoạch vốn giao năm 2022 đạt 75,13%, kế hoạch vốn giao năm 2023 đạt 32,1%.

8. Giáo dục - Đào tạo: Đã triển khai hiệu quả các mục tiêu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đã được quan tâm hướng đến chất lượng giáo dục đạt chuẩn quy định, gắn liền với Chương trình xây dựng nông thôn mới. Đến nay, toàn huyện có 28/46 trường đạt chuẩn quốc gia (chiếm 60,87%); công tác đầu tư xây dựng các trường, lớp học được thực hiện đồng bộ, đáp ứng yêu cầu dạy, học của giáo viên và học sinh.

Kết quả đạt được trong năm 2023 của các bậc học trên địa bàn huyện:

- Bậc Mầm non: Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt 91,7% (tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước); trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 140/4.307 chiếm tỷ lệ 3,3%; trẻ thấp còi, còi cọc là 188/4.307 chiếm tỷ lệ 4,4%; trẻ béo phì 28/4.307 chiếm tỷ lệ 0,6%; công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tiếp tục được củng cố, ổn định và duy trì, phát triển, các tiêu chuẩn được giữ vững.

- Bậc tiểu học: Năm học 2022-2023, toàn huyện có tổng số 8.799 học sinh tiểu học, biên chế thành 311 lớp; Kết quả cấp Tiểu học: tổng số học sinh lên lớp là 8.579/8.799 em, đạt tỷ lệ 97,5%. Tổng số học sinh hoàn thành Chương trình tiểu học là 1771/1771 em, đạt tỷ lệ 100%.

- Bậc THCS có 143 lớp, với 5.349 học sinh; Kết quả tổng số học sinh cấp THCS được lên lớp là 5.201/5.349, đạt tỷ lệ 97,23%. Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS là 1.230/1.234 em đạt tỷ lệ 99,68%.

- Bậc THPT: Tỷ lệ học sinh THPT trên địa bàn huyện đậu tốt nghiệp kỳ thi THPT quốc gia năm học 2022 - 2023 đạt 94,2%.

II. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ

1. Lĩnh vực Y tế

Trong năm 2023, mặc dù ngành y tế đã cố gắng triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ quản lý nhà nước, khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh... đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đảm bảo tiến độ đề ra: Số lượt người dân đến khám chữa bệnh tại cơ sở y tế (TYT xã, TTYT huyện) thấp, chưa đạt tiến độ kế hoạch đề ra. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ vắc xin cho trẻ < 1 tuổi không đạt tiến độ theo tỷ lệ giao (do thiếu vắc xin). Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế chung toàn huyện đạt chỉ tiêu giao, tuy nhiên chưa có tính bền vững, số liệu dao động hàng tháng, hàng quý. Việc triển khai khám chữa bệnh bằng CCD cũng đang gặp nhiều bất cập (một số đối tượng chưa được tích hợp thẻ BHYT, lỗi khi quét mã QR...); Trạm y tế xã chưa được trang bị đầu quét mã QR. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị về công nghệ thông tin tại cơ sở y tế, đặc biệt tại các Trạm y tế chưa đáp ứng nhu cầu công việc chuyên môn. Công tác phân công nhiệm vụ thực hiện thu thập hồ sơ, minh chứng tại một số xã chưa đảm bảo, chưa rõ ràng; vẫn còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm cho nhau. Nhân lực ngành y tế thường xuyên biến

động, số lượng bác sỹ về huyện không đạt theo chỉ tiêu tuyến dụng, một số chuyên công tác, nghỉ việc, thiếu bác sỹ có chuyên khoa về mắt, da liễu, thần kinh... nên chất lượng khám chữa bệnh chưa cao, chưa thu hút bệnh nhân đến khám và điều trị tại huyện.

- Tồn tại trong công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực Y tế

Đối với Trung tâm Y tế huyện công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cho UBND huyện, các Ban Chỉ đạo huyện để thực hiện nhiệm vụ của ngành chưa được chủ động; chưa phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong quá trình triển khai nhiệm vụ chuyên môn nên một số nhiệm vụ hiệu quả chưa cao. Công tác báo cáo chủ yếu thực hiện theo yêu cầu của Sở Y tế (là cơ quan quản lý trực tiếp), một số nội dung không thực hiện hoặc thực hiện chưa đảm bảo về yêu cầu và thời gian, gây khó khăn trong việc xử lý, chỉ đạo của UBND huyện.

Một số cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt lĩnh vực Y tế, chủ yếu giao cho Trạm y tế tham mưu, triển khai nhưng chưa đôn đốc, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

Sự vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể tại một số địa phương chưa thật sự quyết liệt, chưa đồng bộ nên một số chỉ tiêu đạt thấp; đặc biệt trong công tác phát triển tỷ lệ bao phủ BHYT như: Tân Thành, Năm N'Đir, Đăk Drô. Tình hình dịch bệnh sốt xuất huyết tại một số xã vẫn còn tình trạng dịch tái phát, kéo dài như Năm N'Đir, Nam Đà.

Các xã, thị trấn không tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đắk Nông (UBND huyện đã ban hành CV số 1977/UBND-YT ngày 26/9/2023).

2. Lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội

- Việc triển khai thực hiện hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, một số đơn vị thực hiện chậm: UBND xã Đúc Xuyên (*đến cuối tháng 12 mới đề nghị UBND huyện phê duyệt danh sách*).

- Công tác bảo trợ xã hội: Qua thẩm định hồ sơ của UBND các xã, thị trấn lập đề nghị quyết định cho các đối tượng hưởng chế độ bảo trợ xã hội, UBND huyện nhận thấy trong quá trình thiết lập hồ sơ ban đầu của các đơn vị còn những tồn tại, hạn chế như sau:

+ Còn để xảy ra tình trạng đề nghị cho đối tượng hưởng trùng chế độ, dẫn đến việc chi trả chế độ trợ cấp sai quy định kéo dài trong nhiều năm như: UBND thị trấn Đăk Mâm và UBND xã Nam Xuân, UBND xã Nam Đà đề nghị cho Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng tiếp tục hưởng chế độ trợ giúp xã hội hàng đối với người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên được quy định tại khoản 5 Điều 5 Chương II Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Hồ sơ đề nghị xem xét tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội không đảm bảo thành phần hồ sơ, đối tượng đề nghị được tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội không đủ điều kiện nhưng các đơn vị vẫn đề nghị: UBND xã Năm N'Đir.

Hồ sơ đề nghị giới thiệu đi giám định y khoa đối với đối tượng đề nghị xác định mức độ khuyết tật để hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng trên địa bàn huyện chưa đảm bảo theo quy định hiện hành, công tác lưu trữ hồ sơ còn sơ sài, thiếu khoa học (UBND xã Quảng Phú).

3. Công tác Dân tộc

Mặc dù tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định nhưng vẫn còn nhiều khó khăn như: Kết cấu hạ tầng vẫn còn thiếu và yếu; tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số còn cao, nhất là dân tộc thiểu số tại chỗ, giảm nghèo chưa bền vững; ở một số nơi hệ thống chính trị cơ sở còn yếu, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa ngang tầm, nhất là cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ làm công tác dân tộc.

Trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Phòng Dân tộc đôi lúc còn chậm. Ở một số địa phương, thực hiện chính sách dân tộc và Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là Chương trình Phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi còn lúng túng, chậm triển khai, tỷ lệ giải ngân thấp (Đắk Nang, Buôn Chóah, Năm N'Đir, Đức Xuyên...).

Đối tượng thụ hưởng một số chính sách giảm so với đăng ký từ đầu Chương trình (như chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt phân tán...) dẫn đến không sử dụng hết nguồn vốn.

Việc hỗ trợ nhà ở phải tuân thủ quy định pháp luật về đất đai và xây dựng, dẫn đến chậm trễ, khó thực hiện, vì hầu hết hộ nghèo người DTTS đều chưa đáp ứng các điều kiện về đất đai (chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chưa chuyển đổi mục đích sử dụng đất...).

4. Lĩnh vực Văn hoá, thông tin, thể dục thể thao

Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cơ bản đạt kế hoạch đề ra, tuy nhiên trong quá trình triển khai còn những tồn tại, hạn chế nhất định như: Công tác quản lý hoạt động du lịch, lưu trú, quảng cáo, tuyên truyền, phát hiện, nhắc nhở, xử lý chưa kịp thời; hoạt động văn hóa - thể thao được triển khai sôi nổi, rộng khắp nhưng thành tích còn thấp so với các địa phương khác trong tỉnh; công tác đôn đốc, tham mưu triển khai xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số có lúc chưa kịp thời, một số địa phương triển khai còn chậm; một số tin, bài phát sóng tính thời sự chưa cao; đội ngũ cộng tác viên còn ít; các tiềm năng, thế mạnh về du lịch chưa được phát huy hiệu quả. Hoạt động của một số Đài truyền thanh cơ sở chưa hiệu quả, còn ít tin bài, chủ yếu phát lại Chương trình của huyện.

Một số xã không hướng dẫn, thiết lập hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với Khu dân cư văn hóa đạt danh hiệu 05 năm liên tục dẫn đến làm mất quyền lợi của các thôn, ảnh hưởng đến chất lượng phong trào trên địa bàn huyện.

* Việc thực hiện một số nhiệm vụ do Lãnh đạo UBND huyện, UBND huyện giao của các cơ quan, đơn vị trong Khối vẫn còn một số nhiệm vụ chậm về mặt thời gian, chất lượng chưa cao.

III. Một số kiến nghị, đề xuất của các xã, thị trấn

Kiến nghị của UBND xã Năm N'Đir

- Đề nghị BCD cấp trên thường xuyên quan tâm và có văn bản hướng dẫn kịp

thời để việc triển khai thực hiện phong trào ở cơ sở ngày càng đạt hiệu quả hơn.

- Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác gia đình, lĩnh vực quản lý cơ sở kinh doanh internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, công tác giảm nghèo.

- Đề nghị BCD cấp trên quan tâm và hỗ trợ nguồn kinh phí cho hoạt động của Ban chỉ đạo cấp xã.

- Đề nghị BCD cấp trên thường xuyên quan tâm và có văn bản hướng dẫn triển khai các Chương trình giảm nghèo đạt hiệu quả hơn.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

1. Nhiệm vụ chung:

- Các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu về văn hóa – xã hội đã được HĐND huyện thông qua; triển khai có hiệu quả, đến kết quả cuối cùng các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 của UBND huyện; thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ của Chương trình công tác từng cơ quan, đơn vị đã được Lãnh đạo UBND huyện phê duyệt góp phần hoàn thành Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024 của huyện.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024.

- Khắc phục ngay từ đầu năm những tồn tại, hạn chế năm 2023 đã được chỉ ra để góp phần thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024...

2. Phát triển y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Từng bước nâng cao năng lực và hiệu quả chuyên môn, đáp ứng tốt yêu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; quan tâm làm tốt công tác khám, chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng chính sách,... Tiếp tục triển khai thực hiện cải tiến khâu đón tiếp, khám chữa bệnh. Triển khai có hiệu quả các chương trình y tế; thu hút bệnh nhân khám và điều trị tại trạm, phát triển vườn thuốc nam, tăng cường khám và điều trị kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền.

- Thường xuyên giám sát, hướng dẫn thực hiện và duy trì xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí Quốc gia về y tế xã nâng cao theo lộ trình.

- Duy trì và tổ chức tốt công tác tiêm chủng mở rộng và an toàn tiêm chủng tại 12/12 xã, thị trấn, tiếp tục phát triển các điểm tiêm chủng ngoài trạm đủ điều kiện, nhằm nâng cao chất lượng và tỷ lệ tiêm chủng tại các xã khó khăn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện BHYT học sinh, hộ gia đình. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền Luật BHYT sâu rộng trong nhân dân. Thực hiện các biện pháp triển khai bao phủ BHYT toàn dân, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 94% trở lên so với dân số theo chỉ tiêu được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y, dược tư nhân, kinh doanh mỹ phẩm trên địa bàn để kịp thời hướng dẫn, nhắc nhở và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3. Phát triển văn hóa, thể dục, thể thao

- Thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn, các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện; triển khai các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao... chào mừng 20 năm thành lập tỉnh Đắk Nông (01/01/1994-01/01/2024).

- Thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 và Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND, ngày 26/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; tiếp tục tăng cường công tác quản lý các hoạt động văn hoá, kinh doanh dịch vụ văn hoá, bài trừ các loại văn hoá phẩm phản động, độc hại, và sự xâm lăng văn hóa của các thế lực thù địch.

- Phối hợp tổ chức phục dựng một số Lễ hội của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; Hỗ trợ bảo tồn văn hóa phi vật thể (trang phục, nhạc cụ); tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và khai thác, phát huy giá trị di sản địa chất gắn với công tác bảo tồn và quảng bá. Ngăn chặn tình trạng xâm hại, tác động tiêu cực đến nguồn tài nguyên thuộc hệ thống hang động núi lửa Krông Nô.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển du lịch, dịch vụ du lịch trên địa bàn huyện theo hướng truyền thống - hiện đại và bền vững, phát triển văn hóa, thể thao gắn với phát triển du lịch; đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Tăng cường quản lý Nhà nước đối với thông tin trên mạng xã hội. Nâng cao vai trò hoạt động của Đài Truyền thanh cơ sở nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền qua hệ thống đài truyền thanh cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân.

4. Đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm

- Chú trọng giải quyết tốt chế độ, chính sách cho các đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giải quyết việc làm và tạo việc làm cho người lao động, đặc biệt là các đối tượng yếu thế, đối tượng là người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương cần giải quyết việc làm để ổn định cuộc sống.

- Hướng dẫn các cơ sở GDNN tích cực tuyển sinh đào tạo nghề đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu trình độ, ngành, nghề đào tạo, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động hiện nay; phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ thúc đẩy sự gắn kết của doanh nghiệp vào quá trình đào tạo tại các cơ sở GDNN, gắn với giải quyết việc làm.

- Thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi để hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm; ưu tiên hỗ trợ vay vốn đối với người lao động ở khu vực nông thôn chuyển dịch việc làm, hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, đầu tư cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ, lao động khuyết tật và các đối tượng lao động đặc thù khác để ổn định việc làm, tránh nguy cơ mất việc làm cho số lao động đang làm việc. Gắn việc cho vay vốn tạo việc làm với dịch chuyển cơ cấu lao động, góp phần thực hiện tốt Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình xây dựng

nông thôn mới.

- Tiếp tục triển khai cuộc vận động “*Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*” theo tinh thần Chỉ thị 25/CT-TU, ngày 19/5/2008 của Tỉnh ủy Đắk Nông; tiếp tục chỉ đạo triển khai phong trào “Tết nhân ái” Xuân Giáp Thìn 2024 theo kế hoạch đề ra.

5. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chính sách dân tộc, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2024 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện. Kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện các Chương trình.

6. Phát triển giáo dục, đào tạo

- Tiếp tục đổi mới giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; tổ chức các hoạt động nhằm tạo sân chơi trí tuệ để học sinh tham gia giao lưu và học tập; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, phát triển thể chất cho học sinh.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, nhất là đối với các trường đến chu kỳ kiểm tra kiểm công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cao chất lượng các trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

- Duy trì kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị trường học theo hướng tinh gọn; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, chất lượng dạy và học, nhất là các khu vực, điểm dân cư xa trung tâm huyện, xã; tăng cường xã hội hoá đầu tư vào lĩnh vực giáo dục.

- Phát huy vai trò tự chủ trong quản lý nhà nước, nhất là về chương trình, nội dung và chất lượng giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục; coi trọng quản lý chất lượng và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Văn hoá – Xã hội năm 2023 và Kế hoạch trọng tâm năm 2024 của UBND huyện Krông Nô./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện: LĐT BXH, VH TT, GD&ĐT, Y tế, Dân tộc, TT GDNN&GDTX, TT VH TT TT, HCTĐ;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Danh

